

Số: 91/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 110/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1971; căn cước công dân số 031071008508; nơi thường trú: Số B N, tổ B, phường Đ, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số D Đ, tổ D, phường Đ, thành phố Hải Phòng.

- Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1983; căn cước công dân số 019183000915; nơi thường trú: Số B N, tổ B, phường Đ, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số D Đ, tổ D, phường Đ, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 có 03 con chung là Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh ngày 12/5/2006; Nguyễn Đình B, sinh ngày 16/02/2008 và Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 22/12/2018. Hiện hai con chung Nguyễn Thị Ngọc Á và Nguyễn Đình B đã thành niên ông T bà T1 không đặt ra yêu cầu giải quyết. Ly hôn ông T và bà T1 thỏa thuận giao con chung Nguyễn Thị Bảo N cho ông Túc trực T2 nuôi dưỡng chăm sóc đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 thống nhất để ông Nguyễn Đình T chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 về lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 22/12/2018 cho ông Nguyễn Đình T trực T2 nuôi dưỡng chăm sóc đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đình T và bà Hoàng Thị T1 không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Đình T nhận nộp cả lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng. Ông Nguyễn Đình T đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003808 ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 4 - Hải Phòng;
- UBND phường Đông Khê, quận Ngô Quyền (nay là phường Gia Viên), TP Hải Phòng; (ĐKKH số 68, ngày 20/10/2005);
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyền

